

Bản án số: 110/2024/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đ và bà Phan Thị N.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu H là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Triệu Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường P, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Bàn Kim A, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1999; sinh trú quán: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bàn Phú Đ (đã chết) và bà Triệu Thị L; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/7/2024, khi đang lang thang ở khu vực huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên Bàn Kim A một mình đi tìm mua ma túy để về sử dụng. A đi đến khu vực nút giao km 25 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp người đàn ông tên là H, bạn nghiện mà A mới quen (A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông tên là H này) đi xe mô tô nhãn hiệu Hoda Airblade, sơn màu đỏ (A cũng không biết biển kiểm soát của xe là số nào). A đã nhờ và được H đồng ý đưa A đi mua ma túy Heroine về sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H chở A

đi đến khu vực tổ dân phố X, phường P, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, A và H gặp một người đàn ông có biểu hiện nhìn giống vẻ là người bị nghiện ma túy mà cả A và H không ai biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, A và H đến bắt chuyện làm quen thì được biết, người đàn ông này cũng là người nghiện ma túy Heroine. Sau khi biết, người đàn ông này bị nghiện ma túy A đã hỏi mua ma túy và được người đàn ông này bán cho 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, A cầm gói ma túy Heroine vừa mua được ở trong lòng bàn tay phải, sau đó ngồi lên xe mô tô của H để H chở đi tìm nơi sử dụng, còn người đàn ông bán ma túy cho A đi đâu thì A không rõ. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, H đưa A đến một ngõ nhỏ thuộc khu vực tổ dân phố X, phường P, thành phố PY thì H để cho A xuống xe đi bộ vào chỗ kín để tìm nơi sử dụng ma túy. Trong lúc A đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì A bị tổ tuần tra công tác của Công an phường P kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Thấy A bị bắt, H đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại lòng bàn tay phải của Bàn Kim A 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng nghi ngờ là ma túy. A khai nhận, gói giấy bạc màu vàng thu ở tay A là ma túy Heroin A mua về với mục đích là để sử dụng cho bản thân, được niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu A1 và thu giữ mẫu nước tiểu của A đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định.

Tại kết luận giám định số: 2213/KLGD - KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2396g (Không phẩy, hai ba chín sáu gam)”.

Tại bản kết luận giám định số: 2257/KLGD - KTHS ngày 06/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Bàn Kim A, kết luận:

“Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Bàn Kim A gửi đến giám định”.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bàn Kim A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các nội dung đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 108/CT - VKSPY ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Bàn Kim A về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo

tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được.

Từ đó có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Bàn Kim A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố của mình đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bàn Kim A từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bàn Kim A không có ý kiến gì tham gia tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PY, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không có kiến nghị hay khắc phục gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bàn Kim A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các vật chứng đã thu được và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 29/7/2024, tại khu vực tổ dân phố X, phường P, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ tuần tra công tác của Công an phường P, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc đã bắt quả tang Bàn Kim A đang có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2396g (*Không phải, hai ba chín sáu gam*) là loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi trên của Bàn Kim A đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c, Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây nên sự đau khổ bất hạnh cho nhiều gia đình; ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Tội phạm về ma túy là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản...ngoài ra nó còn là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến căn bệnh thế kỷ: HIV - AIDS.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Tuy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là đối tượng bị nghiện ma túy thời gian lâu đến nay vẫn chưa từ bỏ được, do vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận. Do bản thân bị nghiện ma túy nên khi có nhu cầu sử dụng, A đã nhờ H và được H đồng ý đưa A đi tìm và mua ma túy của một người đàn ông mà cả A và H không ai biết lý lịch, nhân thân của người đàn ông này để về sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên H đưa A đi tìm mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho A, do A không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ thì xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Do bao gói niêm phong “MẪU TRẢ VỤ 2037/2024” ký hiệu A1 = 0,1835g (*Không phải, một tám ba năm gam*) mẫu vật được Cơ quan giám định hoàn trả lại sau khi đã giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong kín không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bản thân bị cáo là đối tượng bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, bị cáo lại không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Bị cáo Bàn Kim A phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên./.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bàn Kim A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bàn Kim A 01 (một) năm 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị báo bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/7/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong ký hiệu “MẪU TRẢ VỤ 2037/2024” ký hiệu A1 = 0,1835g (*Không phải, một tám ba năm gam*) do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành và 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong kín không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên và Công an thành phố Phúc Yên ngày 29 tháng 10 năm 2024).

Về án phí: Bị cáo, Bàn Kim A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố PY;
- Cơ quan CSĐT - CA thành phố PY;
- Cơ quan THA. HS thành phố PY;
- Chi cục THA.DS thành phố PY;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT; bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích H